

Bản án số: 68/2021/HS-PT
Ngày 14-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Ngọc Thạch.

Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 07, 14 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2021/TLPT-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2021/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D1, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Trần Kiều H1, sinh năm 1991 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký thường trú: xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Ngọc H và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1: Ông Phạm Công Th và ông Phan Thúc Đ là Luật sư Công ty Luật TNHH Hãng Luật Q thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Trung tâm hành chính D1, thành phố D1, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974, có mặt;

2. Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1972, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trần Kiều H1 có giấy phép lái xe hạng A1, D số 790100227066 cấp ngày 23/9/2015 tại Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn sử dụng đến ngày 23/9/2020, H1 lái xe thuê cho bà Lê Thị K. Khoảng 15 giờ ngày 29/4/2020, sau khi chờ hàng giao cho khách tại Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Trần Kiều H1 điều khiển xe ô tô tải (tự đổ) biển số: 61C-425.75 về gửi tại bãi xe thuộc nhà máy Toa xe lửa D1 (trên đường Lý Thường Kiệt, phường D1, thành phố D1, tỉnh Bình Dương). Khi H1 điều khiển xe lưu thông trên tuyến đường ĐT 743B (theo hướng từ Quân đoàn 4 về hướng ngã tư 550), đến giao lộ ngã tư 550 thuộc khu phố Thống Nhất 1, phường D1, thành phố D1, H1 cho xe chuyển hướng rẽ phải để đi về đường ĐT 743C (hướng ngã ba Yazaki). Khi chuyển hướng, H1 cho xe đi sát vào lề đường thì xảy ra va chạm với xe đạp điện do ông Lê Văn L điều khiển lưu thông trên lề phải để đi xuống lòng đường, dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả ông Lê Văn L bị thương nặng và sau đó chết tại Bệnh viện Quân đoàn 4, xe đạp điện hư hỏng nặng.

Kết luận giám định Pháp y tử thi số: 382/PC09- GĐPY ngày 05/5/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Văn L: do choáng đa chấn thương (đập rách hai phổi, tim, vỡ gan, gãy nhiều xương).

Kết luận giám định số: 72/HLP-PC09 ngày 04/05/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận về nồng độ cồn đối với nạn nhân Lê Văn L: không tìm thấy thành phần Ethanol (cồn) trong máu nạn nhân.

Kết luận giám định số: 73/GĐCH-PC09 ngày 29/05/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận dấu vết giữa xe ô tô tải (tự đổ) biển số: 61C-425.75 và xe đạp điện trong vụ án giao thông, như sau:

- Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện:

Dấu vết trượt mất bụi bám dính chất màu sáng ở mặt ngoài lốp bánh xe bên phải trục thứ nhất (tính từ trước về sau) xe ô tô tải tự đổ biển số: 61C-425.75, có chiều từ mặt lăn vào trục, ngược chiều chuyển động quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu đen ở mặt ngoài đầu tay lái và tay phanh bên trái xe đạp điện, có chiều từ sau về trước.

Dấu vết trượt xước mất bụi ở mặt ngoài bánh ngoài bên phải trục thứ ba (tính từ trước về sau) xe ô tô tải tự đổ biển số: 61C- 425.75, có chiều từ mặt lăn vào trục phù hợp với dấu vết hằn, vỡ biến dạng ở mặt bên phải phía sau xe đạp

điện, có chiều từ phải qua trái, khi xe đạp điện đã đổ ngã sang trái trên mặt đường.

- Cơ chế hình thành dấu vết giữa hai phương tiện: xe ô tô va chạm với xe đạp điện lưu thông cùng chiều bên phải làm xe đạp điện đổ ngã sang trái trên mặt đường tạo ra các dấu vết trên hai phương tiện.

- Căn cứ vào vị trí, chiều hướng các dấu vết ở hiện trường vụ tai nạn giao thông thì vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày ký hiệu số 1 (trên sơ đồ hiện trường).

Kết luận giám định số: 22/KLGD-PC 09 ngày 29/05/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương xác định hệ thống phanh, hệ thống lái xe ô tô tải tự đổ biển số: 61C - 425.75, như sau:

Hệ thống lái: có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Hệ thống phanh chính: có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Hệ thống phanh đỗ: có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

- Đoạn đường xảy ra là ngã tư, mặt đường trải nhựa bằng phẳng.

- Chiếc xe đạp điện sau tai nạn đã được đưa vào vị trí thích hợp để lại hiện trường vết cày ngắn đứt quãng (ký hiệu 1 trong sơ đồ hiện trường) dài 0,4m, đầu vết cày quay về hướng Bệnh viện Quân đoàn 4 và cách lề 0,7m, cuối vết cày quay về hướng An Phú và cách lề 0,5m. Xe còn để lại vết mũ bẻ (ký hiệu 2 trong sơ đồ hiện trường) có tâm nằm ngang cuối vết cày và cách lề 0,5m .

- Hiện trường có để lại vết máu nạn nhân (ký hiệu 3 trong sơ đồ hiện trường) có tâm cách đến vết cày (ký hiệu 1 trong sơ đồ hiện trường) là 0,6m và cách lề 0,5m.

- Chiếc xe tải tự đổ biển số 61C-42575 (ký hiệu 4 trong sơ đồ hiện trường) sau tai nạn đã được xe dịch và đưa vào sát mép lề phải trên đường ĐT 743C, đầu xe hướng về ngã 3 Yazaki.

- Trục trước bên phải xe cách lề 0m00. Trục sau bên phải của xe cách lề 0m00.

- Trục sau bên phải xe tải tự đổ biển số 61C-42575 cách đầu vết cày xe đạp điện là 28m00.

- Đầu vết cày xe đạp điện cách trụ đèn tín hiệu (ký hiệu 5 trong sơ đồ hiện trường) là 7m60.

- Cuối vết cày xe đạp điện cách góc ngã tư hướng về ngã 3 Yazaki (ký hiệu 6 trong sơ đồ hiện trường) là 2m60, đồng thời cách đầu dải phân cách bê tông (ký hiệu 7 trong sơ đồ hiện trường) là 17m00.

- Mặt đường hư hỏng đang thi công (ký hiệu 8 trong sơ đồ hiện trường) rộng 2m50 và cách trụ đèn tín hiệu giao thông (ký hiệu 5 trong sơ đồ hiện trường) là 8m20.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô tải biển số 61C-42575:

- Mặt ngoài lớp trước bên phải phần cao su có vết trượt xước màu đen chiều hướng từ trước ra sau kích thước (38 x 2)cm.

- Mặt ngoài lớp sau bên phải trục thứ 3 (tính từ trước ra sau) có vết xước nhám đen.

Kết quả khám nghiệm xe đạp điện:

- Đầu tay thắng trước bên trái phần cao su có vết trượt xước dính bụi đen kích thước (1,5 x 1)cm.

- Đầu tay cầm bên trái phần kim loại bị mài mòn và có vết xước.

- Góc chân sau bên trái mặt dưới phần kim loại bị mài mòn dính phần nhựa đường.

- Mặt dưới chân chống đứng bên trái phần kim loại bị mài mòn.

- Đầu gấp sau bên trái mặt ngoài phần kim loại bị mài mòn.

- Trục bánh xe sau phần kim loại bị gãy cong vênh lệch về bên trái.

- Đèn tín hiệu phía sau bên trái bị gãy bể.

- Dè chắn bùn phía sau phần nhựa bị gãy bể.

- Gấp sau bên phải phần kim loại bị biến dạng cong lõm từ ngoài vào trong.

- Đùm động cơ trục sau bên phải phần kim loại bị bể để lại các bộ phận bên trong.

- Đèn tín hiệu phía sau bên phải phần mũ bị bể.

- Dây xích kim loại bị bung ra khỏi bánh răng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) xe ô tô tải (tự đồ) biển số 61C-42575 (đã trả lại cho bà Lê Thị K là chủ sở hữu hợp pháp).

+ 01(một) xe đạp điện (đã trả lại cho ông Lê Văn L1 là con trai ông L).

Về trách nhiệm dân sự: bà Lê Thị K và Nguyễn Trần Kiều H1 đã bồi thường chi phí mai táng, chôn cất, tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho gia đình bị

hại Lê Văn L với tổng số tiền là: 141.000.000 đồng, xe đạp điện hư hỏng gia đình nạn nhân tự nhận về sửa. Sau khi nhận đủ số tiền, đại diện gia đình bị hại không còn yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2021/HS- ST ngày 12 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố D1, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 585 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Ghi nhận sự tự thỏa thuận của các bên, cụ thể: bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị K 120.000.000 đồng.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn là phù hợp, tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức phạt 01 năm 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc, do vậy có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo, theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 từ 03 đến 06 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 có ý kiến tranh luận:

Người bào chữa cho rằng, vụ việc tai nạn xảy ra không phải hoàn toàn do lỗi của bị cáo, bởi lẽ theo lời khai của bị cáo, người làm chứng, thời điểm xảy ra va chạm với xe bị hại, xe của bị cáo phần đầu nằm ở làn đường xe ô tô, chỉ có phần đuôi xe nằm bên làn xe mô tô. Theo lời khai bị cáo, khi bị cáo chuyển hướng rẽ phải thì bất ngờ bị hại chạy xe đạp điện từ trên lề xuống nên bị cáo xử lý không kịp, xe đạp bị bánh sau của xe ô tô cán qua xe đạp điện của bị hại, bị hại cũng chở công kênh là vi phạm khoản 3 Điều 30 của Luật Giao thông đường

bộ, do vậy bị hại cũng có phần lỗi. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có hoàn cảnh rất khó khăn, là lao động chính trong gia đình, gia đình có hai anh em nhưng em bị cáo vừa bị tai nạn mất nên bị cáo phải nuôi mẹ và con của người em trai. Bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện tiếp tục lao động lo cho gia đình.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm nhận định: Khoảng 15 giờ ngày 29/4/2020 tại giao lộ ngã tư 550 thuộc khu phố T, phường D1, thành phố D1, tỉnh Bình Dương, Trần Nguyễn Kiều H1 điều khiển xe ô tô tải (tự đổ) biển số: 61C-425.75 chuyển hướng rẽ phải để đi về đường ĐT 743C (hướng ngã ba Yazaki). Khi chuyển hướng, H1 thiếu quan sát, cho xe đi không đúng làn đường quy định, dẫn đến va chạm với xe đạp điện do ông Lê Văn L điều khiển lưu thông trên làn phải đi xuống lòng đường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, Điều 13, Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ, hậu quả sau va chạm ông Lê Văn L bị thương nặng, sau đó chết tại Bệnh viện Quân đoàn 4 do đa chấn thương (đập rách 02 phổi, tim, vỡ gan, gãy nhiều xương sườn). Hành vi của bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nH1 với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo làm chết 01 người là nghiêm

trọng, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn là phù hợp, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe, giáo dục trong tình hình tai nạn giao thông ngày càng nghiêm trọng như hiện nay. Người bào chữa cho rằng bị hại có phần lỗi là chưa đủ cơ sở, bởi lẽ căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra các phương tiện, các Kết luận giám định xác định dấu vết va chạm giữa hai phương tiện, cơ chế hình thành dấu vết giữa hai phương tiện, vị trí, chiều hướng các dấu vết ở hiện trường vụ tai nạn giao thông cho thấy nguyên nhân dẫn đến va chạm là do bị cáo H1 thiếu quan sát khi chuyển hướng (rẽ phải), đi không đúng làn đường quy định.

Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhân thân tốt) quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc, kháng cáo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận một phần.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Quan điểm bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2021/HS- ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D1, tỉnh Bình Dương như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Trần Kiều H1 không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D1 (2);
- Viện Kiểm sát nhân thành phố D1;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố D1;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố D1 ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Hương Thủy;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Tổ HCTP (2);
- Lưu: HSVA, Tòa HS, NTS, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang